

DANH SÁCH TTHC LĨNH VỰC THU BHXH, BHYT, BHTN, BH TAI NẠN LAO ĐỘNG, BNN, TRẺ EM (YT) THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND PHƯỜNG/XÃ

STT	MÃ THỦ TỤC	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	TRA CỨU	GHI CHÚ
1	1.002179.000.00.00.H41	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện; cấp sổ BHXH	Thu BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn lao động, BNN (TC)		
2	1.001939.000.00.00.H41	Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT	Thu BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn lao động, BNN (TC)		
3	1.002051.000.00.00.H41	Đăng ký, điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD, BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT	Thu BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn lao động, BNN (TC)		
4	1.004944.000.00.00.H41	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Trẻ em (YT)		
5	2.001942.000.00.00.H41	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Trẻ em (YT)		

6	2.001944. 000.00.00 .H41	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trẻ em (YT)		
7	1.004941. 000.00.00 .H41	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trẻ em (YT)		
8	2.001947. 000.00.00 .H41	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Trẻ em (YT)		
9	1.004946. 000.00.00 .H41	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trẻ em (YT)		